TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 10-3-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy và bà Nguyễn Thị Thúy Vân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Thế Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 267/2022/TLST-HS ngày 30/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/HSST-QĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Xuân H**, giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: đường N, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Xuân C, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Vợ: Hồ Thị Thanh H, sinh năm 1992, có 02 người con sinh năm 2019 và 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại quyết định số 460/QĐ-XPHC ngày 02/02/2005 của Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh áp dụng đưa bị cáo vào cơ sở chữa bệnh (nghiện ma túy) thời hạn 24 tháng.

- Ngày 28/8/2014, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Ngày 16/5/2019 bị Trưởng công an phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đặng Thành A**, giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: Tổ X, khu phố X, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Tổ X, khu phố Y, thị trấn D, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đặng Văn D (chết) và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1973; Vợ: Lưu Thị H, sinh năm 1992, có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 03/01/2013, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Định xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Ngày 28/01/2013 của Chủ tịch UBND TP. Quy Nhơn áp dụng đưa bị cáo vào cơ sở chữa bệnh (nghiện ma túy), đến ngày 24/9/2015 trở về địa phương.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Công ty TNHH Hùng Phát

Địa chỉ: đường B, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần H - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T – Phó giám đốc (Ông T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

Bà Trần Thị Thanh Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/6/2022, Đặng Thành A điều khiển xe mô tô biển số 77E1-173.19 (xe của bà Trần Thị Thanh Th, mẹ ruột của Đặng Thành A) chở Lê Xuân H đi dạo trên các tuyến đường thuộc TP. Quy Nhơn tìm tài sản không có người trông coi thì lấy trộm. Khi đi đến đoạn đường ĐT638, gần ngã ba Long Vân thuộc P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, An dừng xe cho H đi vào khu đất trống đi vệ sinh. Hiệp thấy nhiều cần đèn bằng sắt của Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát để ở bãi đất trống (địa chỉ: LK6-6, Khu đô thị mới Long Vân, P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn), không có người trông coi nên H lén lút lấy trộm 01 cần đèn (loại cần đèn đơn, thân cần đứng ống sắt D84/60, dày 3mm, cao 2m, cần vươn D60x3mm, cây đỡ đứng D49x3mm) vác đem ra chỗ Đặng Thành A đứng chờ rồi Lê Xuân H nói A đi bộ vào lấy thêm. Đặng Thành A đồng ý và đi vào bãi để cần đèn lấy 01 cần đèn cùng đặc điểm mang ra đặt lên xe mô tô biển số 77E1-173.19. An điều khiển xe mô tô biển số 77E1-173.19 chở H ngồi sau ôm 02 cây cần đèn vừa lấy được đi hướng về trung tâm TP. Quy Nhơn tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn đường Tây Sơn thuộc P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, A và bị người dân phát hiện đuổi bắt. A và H bỏ chạy để lại xe mô tô 77E1-173.19 cùng 02 cần đèn trộm cắp được.

Ngày 22/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: 02 cần đèn đơn, loại thân cần đứng ống sắt D84/60, dày 3mm, cao 2m, cần vươn D60x3mm, cây đỡ đứng D49x3mm, chưa qua sử dụng trị giá là 3.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

+ 02 cần đèn đơn, loại thân cần đứng ống sắt D84/60, dày 3mm, cao 2m, cần vươn D60x3mm, cây đỡ đứng D49x3mm, chưa qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô biển số 77E1-173.19, nhãn hiệu Successful, loại C110, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Ngày 25/10/2022 và ngày 16/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã ra các Quyết định xử lý vật chứng trả: 02 cần đèn đơn, loại thân cần đứng ống sắt D84/60, dày 3mm, cao 2m, cần vươn D60x3mm, cây đỡ đứng D49x3mm, chưa qua sử dụng cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát; Trả 01 xe mô tô biển số 77E1-173.19, nhãn hiệu Successful, loại C110, màu đỏ, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Thanh Th.

Về dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát (Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Ngọc T) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSQN ngày 29/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thành A từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào đêm ngày 24/6/2022, các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A lén lút vào khu chứa vật tư của Công ty TNHH Hùng Phát chiếm đoạt 02 cần đèn đơn (loại thân cần đứng ống sắt D84/60, dày 3mm, cao 2m, cần vươn D60x3mm, cây đỡ đứng D49x3mm, chưa qua sử dụng) có trị giá là 3.000.000 đồng, trên đường các bị cáo mang tài sản trộm cắp đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện thu giữ.

Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A có đầy đủ sức khỏe, năng lực để điều khiển hành vi của mình nên phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do tham lam, xem thường pháp luật, muốn có tiền mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 02 cần đèn đơn của Công ty TNHH Hùng Phát có trị giá 3.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia, tuy nhiên không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm nên các bị cáo phạm tội với vài trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Xuân H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đặng Thành A trộm cắp tài sản nên hình phạt của bị cáo H phải cao hơn sơ với bị cáo A.

[3] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Ngọc T là đại diện cho Công ty TNHH Hùng Phát, đã nhận lại 02 cần đèn bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Vấn đề khác: Đối với bà Trần Thị Thanh Th không biết bị cáo Đặng Thành A mượn và sử dụng xe mô tô biển số 77E1-173.19 của bà Th để đi trộm cắp tài sản, nên bà Th không đồng phạm với các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho các bị cáo Lê Xuân Hiệ, Đặng Thành A.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2.2 Xử phạt bị cáo Đặng Thành A 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2022.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Xuân H, Đặng Thành A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng